TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THỦY** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lạc Thuỷ, ngày 08 tháng 01 năm 2024*

Số: 01 /2024/THAHS-QĐ

QUYẾT ĐỊNH
GIẢM THỜI HẠN CHẤP HÀNH ÁN PHẠT CẢI TẠO KHÔNG GIAM GIỮ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THUỶ, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp:

Các Thẩm phán: Ông:

Thư ký phiên họp: bà Nguyễn Thị Hường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị xử phạt cải tạo không giam giữ đang chấp hành án tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình có văn bản số: 02/ĐN-CQTHAHS đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị xét giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ đối với: Trần Quốc S1, sinh ngày 25/12/1996, trú tại: khu 8, thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến,

XÉT THẤY:

Việc đề nghị giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ với lý do: bị án đã chấp hành trên 1/3 thời gian án phạt, nộp án phí đầy đủ, chấp hành nghiêm nghĩa vụ của người chấp hành án cải tạo không giam giữ, tích cực học tập, lao động, sửa chữa lỗi lầm.

Tính đến ngày mở phiên họp, Trần Quốc S1 đã chấp hành được 06 tháng 12 ngày, trên 1/3 thời gian phải chấp hành án, thời gian chấp hành án còn lại là 02 tháng 18 ngày. Căn cứ vào điều 102 Luật thi hành án hình sự, Trần Quốc S1 đủ

điều kiện để giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ, vì vậy, chấp nhận đề nghị của Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Lạc Thủy và giảm hết thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ còn lại đối với Trần Quốc S1 là 02 (hai) tháng 18 (mười tám) ngày.

Căn cứ vào các điều 102, 103 Luật thi hành án hình sự; các điều 5,6,7,8 Thông tư liên tịch số: 04/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 11/10/2021

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình đối với:

Trần Quốc S1, sinh ngày 25/12/1996

Trú tại: khu 8, thị trân Chi Nê, huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

Bị xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ (được trừ đi 06 ngày tạm giam bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ) về tội: Đánh bạc tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2023/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

2. Mức giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ là: giảm hết thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại là 02 (hai) tháng 18 (mười tám) ngày.

3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ra quyết định trong trường hợp Viện kiểm sát không có kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị án;
- Cơ quan THAHS huyện Lạc Thủy;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- UBND thị trấn Chi Nê;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 01-THAHS:

(1) và (3) Ghi tên Toà án giải quyết; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: 03/2021/THAHS-QĐ).

(4) Ghi đầy đủ họ tên của Thẩm phán. Nếu là Tòa án quân sự thì không ghi "Ông (Bà)" mà ghi cấp bậc quân hàm.

(5) Ghi đầy đủ họ tên của Thư ký phiên họp và ghi rõ là Thư ký Tòa án hoặc Thẩm tra viên của Tòa án nào như hướng dẫn tại điểm.

(6) Ghi tên Viện kiểm sát, họ tên Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

(7) Ghi ngày, tháng, năm, số văn bản đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nơi người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ cư trú, làm việc (ví dụ: Ngày 05 tháng 9 năm 2007 cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B, tỉnh H có văn bản số 18/.... đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ).

(8) và (13) Ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh của người được đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ.

(9) Ghi lý do đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ; ghi nhận định của Hội đồng phiên họp, những căn cứ để chấp nhận hoặc chấp nhận một phần đề nghị.

(10) Tùy từng trường hợp mà ghi rõ căn cứ pháp luật để ra quyết định.

(11) Tùy từng trường hợp mà ghi như sau:

Nếu chấp nhận toàn bộ đề nghị của cơ quan, tổ chức thì ghi: Chấp nhận.

Nếu chấp nhận một phần đề nghị của cơ quan, tổ chức thì ghi: Chấp nhận một phần.

(12) Ghi rõ tên cơ quan đề nghị giảm thời hạn cải tạo không giam giữ.

(14) Ghi thời hạn hình phạt cải tạo không giam giữ theo bản án của Tòa án (ghi cả số và chữ, ví dụ: “02 (hai) năm”).

(15) Bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành là bản án hình sự sơ thẩm thì ghi “sơ thẩm”; nếu là bản án hình sự phúc thẩm thì ghi “phúc thẩm”.

(16) Ghi mức giảm thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ (ghi cả số và chữ, ví dụ: “03 (ba) tháng”)..